

Số: **222/CTr-TANDTC-BTTTT**

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH

Phối hợp giữa Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Thông tin và Truyền thông trong công tác chuyển đổi số và xây dựng Tòa án điện tử

Căn cứ Hiến pháp năm 2013;

Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 09 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Nghị quyết số 956/NQ-UBTVQH13 ngày 28 ngày 05 ngày 2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội phê chuẩn đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trong bộ máy giúp việc của Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 06 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 06 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030,

Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Thông tin và Truyền thông thống nhất Chương trình phối hợp trong công tác chuyển đổi số và xây dựng Tòa án điện tử đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Tăng cường mối quan hệ phối hợp công tác giữa Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Thông tin và Truyền thông (sau đây gọi tắt là hai Bên) để đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong hoạt động Tòa án nhân dân và xây dựng Tòa án điện tử đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp.

b) Phát huy đầy đủ vai trò, thế mạnh và nguồn lực sẵn có của mỗi bên; nâng cao trách nhiệm của hệ thống Tòa án và Bộ Thông tin và Truyền thông trong công tác chuyển đổi số và xây dựng Tòa án điện tử.

2. Yêu cầu

a) Hoạt động phối hợp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; bám sát yêu cầu nhiệm vụ chính trị và phù hợp với điều kiện, nguồn lực của mỗi bên; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, nhất là đơn vị đầu mối và cơ chế phối hợp trong quá trình triển khai các nhiệm vụ.

b) Các hoạt động phối hợp được thực hiện thường xuyên với hình thức đa dạng, kịp thời, thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm.

c) Chương trình phối hợp được cụ thể hóa, lồng ghép trong kế hoạch công tác hằng năm; định kỳ kiểm tra, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả và đề ra phương hướng, nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

II. NỘI DUNG PHỐI HỢP

Phát huy vị trí vai trò của Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Thông tin và Truyền thông về việc chuyển đổi số trong hoạt động Tòa án nhân dân và xây dựng Tòa án điện tử đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, hai Bên tăng cường phối hợp công tác để thực hiện có hiệu quả các nội dung nhiệm vụ sau đây:

1. Xây dựng, tạo lập nền tảng pháp lý cho việc triển khai hoạt động tố tụng trên nền tảng công nghệ số và hoàn thiện chính sách pháp luật phù hợp với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, xử lý kịp thời các thách thức đặt ra đối với hệ thống tư pháp trong thời kỳ mới.

2. Xây dựng, hoàn thiện Đề án và Chương trình tổng thể về chuyển đổi số và xây dựng Tòa án điện tử; Khung kiến trúc Tòa án điện tử phù hợp theo định hướng Khung Chính phủ điện tử cho Tòa án nhân dân tối cao; khung kiến trúc hạ tầng số áp dụng cho các Tòa án nhân dân cấp tỉnh.

3. Tư vấn, góp ý các quy trình và các văn bản hướng dẫn, văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động chuyển đổi số và xây dựng Tòa án điện tử.

4. Hỗ trợ, trợ giúp Tòa án nhân dân tối cao:

a) Xây dựng, triển khai áp dụng thống nhất hệ thống Trợ lý ảo; hệ thống chuyển đổi giọng nói sang văn bản; hệ thống đoán định tư pháp cho Tòa án các cấp.

b) Xây dựng hệ thống mạng WAN và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cho hệ thống Tòa án.

c) Chuẩn hóa các quy trình nghiệp vụ và nguồn lực, nhân lực triển khai các hoạt động chuyển đổi số Tòa án; xây dựng, vận hành Tòa án điện tử đúng kế hoạch đề ra đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp.

